

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018;
triển khai nhiệm vụ công tác năm 2019.**

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2019 như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018

I. Sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện:

Trong năm 2018, tập thể UBND huyện đã đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện đạt mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Thường xuyên đi cơ sở nắm tình hình trong nhân dân, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở và ý kiến của nhân dân. Chỉ đạo hỗ trợ khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra vào cuối năm 2017. Chỉ đạo rà soát các tiêu chí, huy động mọi nguồn lực thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Triển khai các giải pháp về quản lý BVR, kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018; tăng cường quản lý kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm. Chỉ đạo các giải pháp lồng ghép đầu tư, hướng dẫn nhân dân sản xuất, phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo bền vững; triển khai thực hiện các mô hình sản xuất, cánh đồng lớn trên lĩnh vực nông nghiệp; tập trung giải quyết thiếu đất sản xuất cho nhân dân; tăng cường công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chỉ đạo, đôn đốc, triển khai kế hoạch đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công, giải ngân vốn các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch. Tăng cường triển khai các giải pháp thu, kiểm soát chi ngân sách.

Kêu gọi, làm việc với các nhà đầu tư để xúc tiến đầu tư các Dự án vào địa bàn, như: Dự án trồng và phát triển cây Mắc ca, Cây dược liệu, Dự án Chăn nuôi nông nghiệp công nghệ cao, Dự án phát triển du lịch, đầu tư và tiêu thụ một số loại cây ăn quả, cây trồng trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, người có công cách mạng. Chuẩn bị cơ sở vật chất, giáo viên, nhân viên phục vụ khai giảng năm học 2018-2019; duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục ngay từ đầu năm học; thực hiện các giải pháp giảm nghèo đối với người có công cách mạng và hộ nghèo; tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển du lịch trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự địa phương, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Phối hợp chặt chẽ với HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị-xã hội, các Ban xây dựng Đảng trong việc giám sát, tuyên truyền vận động phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết dân tộc trong triển khai thực hiện

nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, các chương trình MTQG, xây dựng Nông thôn mới, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

II. Lĩnh vực kinh tế.

Ước đến 31/12/2018, tốc độ tăng giá trị sản xuất 8,02%, tăng 0,05% KH. Cơ cấu giá trị sản xuất (*theo giá hiện hành*): ngành nông-lâm-thủy sản chiếm: 53,13%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm: 23,41%; ngành dịch vụ chiếm: 23,46%. Thu nhập bình quân đầu người 29,39 tr.đ/người/năm, đạt 100,00% kế hoạch, tăng 14,63% so với năm 2017. Bình quân tiêu chí đạt chuẩn NTM (*theo Quyết định 1980 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 250 của UBND tỉnh*): 13,3 tiêu chí/xã.

1. Về sản xuất nông nghiệp:

a. Trồng trọt:

Ước đến ngày 31/12/2018, toàn Huyện gieo trồng được 35.266,35 ha, đạt 101,7% kế hoạch huyện giao, tăng 1,7% so với năm 2017 (*có biểu chi tiết kèm theo*).

Về năng suất, sản lượng cây trồng năm 2018: ước năng suất cây lúa nước đạt 49,1 tạ/ha (*tăng 03 tạ/ha so với 2017*); cây ngô 45,99 tạ/ha (*tăng 1,09 tạ/ha so với 2017*); cây sắn 17,45 tấn/ha; cây mía 707,9 tạ/ha (*giảm 34,3 tạ/ha so với 2017*). Tổng sản lượng lương thực đạt 44.059,33 tấn (*trong đó thóc 13.681,59 tấn*), tăng 346,33 tấn so với năm 2017.

Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng và áp dụng các mô hình khuyến nông tiếp tục được chú trọng triển khai, gắn với tìm đầu ra sản phẩm. Liên kết đầu tư sản xuất và tiêu thụ nông sản với công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao với diện tích 38,7 ha chanh dây và 159,2 ha cây dứa; xây dựng và triển khai thực hiện phương án cánh đồng lớn với 04 cánh đồng lớn mía, mỳ với tổng diện tích 183,36 ha, với 231 hộ dân tham gia; mô hình sản xuất giống lúa mới LH12, THP 16, ADI 168 với diện tích 5,5 ha, 26 hộ tham gia; triển khai thực hiện phương án hỗ trợ trồng cây Mắc ca, cây Giỏi xanh cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar; thí điểm trồng cây Quế; tuyên truyền, vận động nhân dân các xã thực hiện trồng cây Mắc ca trên diện tích thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm; thực hiện chương trình tái canh cà phê năm 2018 với 282 hộ dân tham gia, diện tích 223,71 ha.

b. Chăn nuôi, thú y: Tổng đàn gia súc hiện có trên địa bàn **52.565** con, đạt 102,53% KH, tăng 2,53% so với cùng kỳ, trong đó: đàn trâu 4.509 con, đàn bò 17.187 con, đàn heo 24.429 con, đàn dê: 6.440 con. Tổng đàn gia cầm **186.075** con, đạt 100,82% KH, tăng 0,82% so với cùng kỳ. Nhìn chung đàn gia súc, gia cầm sinh trưởng, phát triển bình thường. Công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm tiếp tục được tăng cường, không để xảy ra dịch bệnh gia súc, gia cầm nguy hiểm; triển khai công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường trong dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất, tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường đợt 1 và công tác tiêu độc thường xuyên môi trường chăn nuôi đạt hiệu quả; hoàn thành tiêm phòng 18.000 liều vắc xin LMLM trâu bò mũi 1, 15.500 liều vắc xin tụ huyết trùng trâu bò và 6.000 liều vắc xin kép heo; đã phối hợp tổ chức lễ thả cá giống phóng sinh, tái tạo nguồn thủy lợi thủy sản tại hồ Kanak thuộc thủy điện An Khê-Kanak với số lượng 84.500 con cá giống các loại.

c. Công tác Khuyến nông, Bảo vệ thực vật: Công tác khuyến nông được đẩy mạnh, tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất tại các cánh đồng, gắn với triển khai các mô hình khuyến nông, khuyến lâm. Công tác bảo vệ thực vật được quan tâm chỉ đạo, không để xảy ra dịch bệnh lớn gây hại trên cây trồng.

d. Công tác thủy lợi - nước sinh hoạt:

Các công trình thủy lợi được duy tu, bảo dưỡng theo kế hoạch; công tác phòng, chống hạn được chú trọng; huy động nhân dân nạo vét kênh mương, khắc phục sửa chữa hư hỏng nhỏ các công trình thủy lợi, đảm bảo nước cho cây trồng, đặc biệt là cây lúa sinh trưởng, phát

triển. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả phương án quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung nông thôn theo phân cấp quản lý.

2. Về lâm nghiệp:

Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống lâm tặc, đảm bảo trật tự an toàn xã hội được triển khai đồng bộ nhiều giải pháp; duy trì hoạt động hiệu quả Đoàn kiểm tra liên ngành quản lý bảo vệ rừng huyện và hiệu quả hoạt động của Tổ truy quét liên ngành xã, thị trấn; phân chia cụm liên kết bảo vệ rừng, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi chống người thi hành công vụ trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện, phối hợp tổ chức tuần tra, truy quét đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên rừng, đặc biệt là vào các ngày nghỉ, lễ. Qua tuần tra, truy quét từ đầu năm đến ngày 15/11/2018 đã phát hiện, bắt giữ **120 vụ** vi phạm lâm luật; giảm 72 vụ so với cùng kỳ năm 2017 (*trong đó: Khai thác rừng trái phép 19 vụ; Cắt giữ lâm sản trái quy định 60 vụ; vận chuyển lâm sản trái pháp luật 29 vụ; chế biến lâm sản trái phép 06 vụ; phá rừng trái pháp luật 05 vụ, diện tích 66.573 m²; vi phạm khác 01 vụ*). Đã xử lý hành chính **114 vụ** (*trong đó năm 2017 chuyển sang 12 vụ*), xử lý hình sự **05 vụ**. Lâm sản tịch thu: 239,534 m³ gỗ tròn, xẻ nhóm 1-8; phương tiện tịch thu 17 xe ô tô; 49 xe máy, 11 cửa xăng và các công cụ khác. Tổng số tiền thu phạt vi phạm hành chính 388.250.000 đồng, trong đó thu nộp ngân sách nhà nước 323.750.000 đồng.

Triển khai kế hoạch thu hồi diện tích rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp với mục đích phát triển lâm nghiệp và trồng rừng năm 2018, tính đến ngày 15/11/2018, đã thực hiện thu hồi được **258,38 ha** thuộc lâm phần quản lý các đơn vị chủ rừng (*Công ty LN Sơ Pai 78,60 ha, Công ty LN Hà Nừng 3,58 ha, Công ty LN Trạm Lập 40,45 ha, Công ty LN Krông Pa 7,55 ha, Công ty LN Đăk Rong 31,50 ha, Công ty LN Lơ Ku 90 ha, Ban QLRPH Xã Nam 6,7 ha*); trong đó đã thực hiện trồng lại rừng và khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh rừng **254,57 ha** (*trong đó trồng rừng 204,44 ha, tái sinh rừng tự nhiên 50,13 ha*). Tổ chức rà soát, thống kê, hoàn thành lập hồ sơ đề nghị giao về địa phương quản lý với diện tích **4.084,28 ha**.

Triển khai thực hiện trồng rừng sản xuất, trồng cây phân tán đến nay đã trồng **811,1ha**; trong đó, trồng rừng sản xuất tập trung 743,7ha, đạt 130,7% KH và 67.403 cây phân tán (*tuong đương 67,40 ha*), đạt 103,7%KH giao.

3. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:

Đã thực hiện kiểm kê trang thiết bị PCTT & TKCN và đề xuất nhu cầu trang thiết bị năm 2018, phối hợp thực hiện hỗ trợ khắc phục thiệt hại nông nghiệp do bão số 12 gây ra trong năm 2017; xây dựng kế hoạch và thực hiện thu quỹ PCTT năm 2018 và truy thu quỹ năm 2017; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày truyền thống phòng chống thiên tai của Việt Nam 22/5/2018. Phối hợp với Công ty Thủy điện An Khê - Kanak, Công ty Thủy điện Vĩnh Sơn - sông Hinh kiểm tra hiện trường, tiến hành rà soát, bổ sung phương án phòng, chống lũ lụt vùng hạ du các hồ chứa trên địa bàn huyện.

4. Về triển khai thực hiện một số dự án, chương trình mục tiêu:

a. Chương trình Nông thôn mới: UBND huyện ban hành các quyết định giao kế hoạch duy trì đạt chuẩn và thực hiện các tiêu chí NTM năm 2018 trên địa bàn huyện; kế hoạch duy trì xã đạt chuẩn 19 tiêu chí NTM năm 2018 đối với xã Đông và Nghĩa An; kế hoạch duy trì, nâng cao các tiêu chí xã đạt chuẩn đối với xã Đăk Hlơ và kế hoạch các xã hoàn thành các tiêu chí NTM 2018. UBND huyện ban hành tiêu chí xây dựng Làng NTM trong đồng bào DTTS thực hiện trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2020; đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng làng NTM trong đồng bào dân tộc thiểu số, năm 2018 đã thực hiện đạt chuẩn 03 làng nông thôn mới, gồm: Làng Lơk - xã Nghĩa An, làng Kdâu - xã Kông Long Khong và làng Chiêng - thị trấn Kbang (*trong đó, làng Lơk - xã Nghĩa An và làng Chiêng-thị trấn Kbang nợ tiêu chí số 11 về thu nhập*). Phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị,

các thành viên BCD phụ trách giúp các xã xây dựng NTM, làng NTM và các chỉ tiêu, tiêu chí NTM nâng cao; xây dựng con đường hoa trên địa bàn các xã xây dựng NTM.

Tổ chức thi công công trình từ nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2018, tổng kinh phí 13.204 triệu đồng.

b. Chương trình Mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo, Chương trình cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách:

- *Chương trình cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách:* Huyện đã phối hợp với Công ty CP KD&PTMN nghiệm thu, cấp phát xong 120 con bò cái giống, 1.909 kg giống ngô Ngô Bioseed 9698, 312,8 kg lúa HT1, 960 kg lúa ĐV 108, 71.679,5 kg phân NPK 16.16.8.13s; 1.878 kg phân lân hạt; 11.105 kg phân lân bột. Cấp phát 160.905 kg muối I ốt cho 32.181 khẩu (trong đó kế hoạch năm 2018 là 151.280kg; cấp bổ sung năm 2017 là 9.625 kg).

- *Triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo theo Chương trình 135 và Quyết định 293* với tổng số vốn là 8.853 triệu đồng. Trong đó, theo Quyết định 293 là 5.703 triệu đồng đã đăng ký hỗ trợ 292 con bò và 61.180 kg phân bón các loại; theo Chương trình 135 là 3.150 triệu đồng, đã đăng ký 135 con bò cái sinh sản, 4.450 kg giống lúa HT1, 80 kg giống Ngô Bioseed 9698 và 56.016,6 kg phân NPK 16-16-8-13S. Đến nay, Huyện đã phối hợp với Công ty CP Kinh doanh và PT Miền núi hoàn thành cấp phát giống cây trồng, phân bón, bò giống cho các đối tượng được hỗ trợ.

c. Các Chương trình, dự án:

- *Xây dựng cánh đồng lớn:* năm 2018, Huyện đã thực hiện được 04 cánh đồng lớn (03 cánh đồng mía, 01 cánh đồng mỳ), diện tích 183,36 ha, với 231 hộ tham gia (gồm: cánh đồng mía thôn 5 - xã Krong: 50 ha/109 hộ; cánh đồng mía làng Klôm - xã Kông Bờ La: 41,15ha/32hộ; cánh đồng mía làng Lọt- xã Kông Bờ La: 62,21ha/53hộ, cánh đồng mỳ làng Kuao - xã Nghĩa An: 30ha/37hộ). Ngoài ra, đã mở rộng diện tích các cánh đồng mía lớn của niên vụ trước thêm: 37,2ha (tại xã Lơ Ku: 22ha, Đak Hlơ: 12,2ha, Tơ Tung: 03ha). UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các xã xây dựng cánh đồng lớn đối với các loại cây trồng mía, mỳ, lúa, cà phê trong vụ đông xuân 2018-2019.

- *Chương trình tái canh cà phê:* UBND huyện quyết định phê duyệt danh sách hộ trồng tái canh cà phê năm 2018, với tổng cộng 282 hộ = 223,71 ha; tổng hợp diện tích hộ đăng ký hỗ trợ cây giống cà phê với trồng tái canh năm 2018 với tổng cộng 253 hộ = 190,39 ha, tương ứng với 209.430 cây. UBND huyện đã phê duyệt dự toán hỗ trợ cây giống cà phê cho hộ dân trồng tái canh tại các xã Đông, Nghĩa An, Krong, Đak Rong và Sơn Lang; thành lập Hội đồng nghiệm thu cây giống cà phê với hỗ trợ cho hộ dân trồng tái canh năm 2018. Đến nay, đã cấp hỗ trợ 153.251 cây giống cà phê với (tương đương 139,31ha) cho 184 hộ trồng tái canh cà phê với tại các xã; đã thực hiện giải ngân Chương trình nguồn vốn vay tái canh của Chính phủ là 6.045 triệu đồng (từ đầu năm 2018 đến nay là 2.215 triệu đồng).

- *Phương án hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, cây giổi xanh trên địa bàn huyện năm 2018:* UBND huyện đã phê duyệt phương án, dự toán hỗ trợ một phần kinh phí cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar trồng cây mắc ca, cây giổi xanh trên địa bàn huyện năm 2018: Cây mắc ca (tại các xã Sơ Pai, Đak Rong, Krong, Sơn Lang, Nghĩa An, Kon Pnê) với tổng cộng 143 hộ tham gia, diện tích 79,4 ha. Cây giổi xanh (tại các xã Sơ Pai, Sơn Lang, Đak Rong) với tổng cộng 21 hộ tham gia, diện tích 9,4 ha. Tổng kinh phí thực hiện là 833.569.000đ (trong đó ngân sách huyện 227.967.000đ, nhân dân đóng góp 606.143.000đ). Đến nay, đã có 60 hộ trồng mắc ca với diện tích 33,5ha và 02 hộ trồng giổi xanh với diện tích 1,5 ha; đang tổ chức nghiệm thu, thanh toán.

- *Mô hình sản xuất giống lúa mới LH12, THP 16, ADI 168*: với diện tích 5,5 ha, 26 hộ tham gia, thực hiện tại cánh đồng Đê Bar, xã Tơ Tung. Đã tổng kết mô hình, trong đó giống lúa LH12, ADI 168 thích nghi tốt, ít sâu bệnh, năng suất lúa LH 12 đạt 76 tạ/ha, ADI 168 đạt 91 tạ/ha, cơm có mùi thơm vừa, rất mềm, trắng, ngon, khuyến cáo nhân rộng. Đối với giống lúa THP 16 năng suất đạt 62 tạ/ha, tuy nhiên khả năng kháng bệnh không cao, chưa khuyến cáo nhân rộng.

- *Liên kết đầu tư sản xuất và tiêu thụ một số nông sản với công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao*: Huyện đã phối hợp với công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao và các xã, thị trấn tổ chức Hội nghị phát triển vùng nguyên liệu rau quả tại 02 cụm xã với khoảng 200 hộ dân tham gia. Qua khảo sát đất đai và các điều kiện sản xuất, công ty CP thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao thống nhất triển khai và ký hợp đồng đầu tư sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chanh dây (38,7 ha), dưa (159,2ha) trên địa bàn các xã, thị trấn.

5. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường:

Ước đến 31/12/2018, thực hiện giao đất, cấp 1.361 GCN QSD đất (1.196 hộ), với tổng diện tích cấp 1.043,66ha, nâng tổng diện tích đã cấp 25.460,40ha/30.407,51 ha, đạt 83,74% diện tích đất cần cấp. Đăng ký biến động, cấp đổi, cấp lại, chuyển mục đích sử dụng đất 2530 hồ sơ, diện tích 2010,93 ha. Xử lý 346 trường hợp mua bán, thuê, mượn, trao đổi đất không đúng quy định theo Phương án 590, với diện tích 269,5ha. Thực hiện được 13/58 danh mục công trình sử dụng đất năm 2018 với diện tích 10,84ha, đạt 21,67% KH; đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2019 với 76 danh mục công trình, tổng diện tích 181,23 ha.

Công tác quản lý các hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản được chú trọng, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên khoáng sản; ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý hoạt động khai thác khoáng sản chưa khai thác; đề xuất tổ chức đấu giá 01 mỏ cát tại Thị trấn Kbang; kiểm tra, xử lý 14 trường hợp khai thác, tàng trữ cát trái phép tại các xã: Sơ Pai, xã Đông, Krong, Lơ Ku, Kông Bờ La, Đăk Smar, Kông Long Khong Kon Pne và thị trấn Kbang, nộp ngân sách nhà nước 45 tr.đồng. Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về môi trường; xác nhận 22 kế hoạch bảo vệ môi trường và 02 đề án bảo vệ môi trường đơn giản; hỗ trợ 12 hộ gia đình xây dựng hầm Biogas. Chỉ đạo thu gom, vận chuyển rác thải kịp thời. Thực hiện chăm sóc, bảo vệ hơn 800 cây xanh ở các tuyến đường và hơn 3.400m² cây cảnh, thảm cỏ nơi công cộng.

6. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, điện, nước sinh hoạt: Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh đạt 341 tỷ đồng, đạt 100,05% KH, tăng 12,78% so với cùng kỳ.

Tỷ lệ hộ dùng điện lưới quốc gia đạt khoảng 98% tổng số hộ toàn huyện. Việc duy tu, sửa chữa hệ thống điện được thực hiện thường xuyên. Các sự cố về điện được khắc phục kịp thời, đảm bảo an toàn. Chỉ đạo sửa chữa, thay thế các bóng điện chiếu sáng trên địa bàn Thị trấn đảm bảo phục vụ nhân dân. Công tác vệ sinh môi trường, quản lý công viên, quảng trường, cây xanh đô thị được chú trọng thực hiện.

Tiếp tục thực hiện tốt phương án quản lý, khai thác, bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn. Kịp thời sửa chữa, khắc phục các sự cố hư hỏng, đảm bảo cấp nước sinh hoạt tập trung Thị trấn.

7. Đầu tư xây dựng cơ bản, đền bù giải tỏa và quy hoạch:

Đã tập trung chỉ đạo triển khai hoàn chỉnh hồ sơ XD CB đối với các công trình khởi công mới năm 2018 và đẩy nhanh tiến độ tổ chức thi công đối với các công trình chuyển tiếp. Đến ngày 20/11/2018, khối lượng thực hiện 87.624 tr.đồng/101.344 tr.đồng đạt 86,5% so với kế hoạch vốn; giá trị giải ngân 68.619 tr.đồng/101.344 tr.đồng đạt 67,7% so với kế hoạch vốn. Ước thực hiện đến 31/12/2018, thi công hoàn thành khối lượng và giải ngân hết vốn theo Kế hoạch.

Thành lập Tổ kiểm tra, giám sát chất lượng công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn. Thực hiện cấp 149 GPXD, diện tích xây dựng 15.470 m²; diện tích sàn 19.030m². Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện cấp phép xây dựng nhà ở tư nhân đảm bảo kịp thời, không có hồ sơ tồn đọng.

Triển khai quy hoạch chi tiết cụm Công nghiệp-TTCN huyện, điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Kbang đến 2035; quy hoạch chi tiết 05 làng Nông thôn mới tại các xã Krong, Đăk Rong, Nghĩa An, Kông Long Khong và Thị trấn Kbang; quy hoạch khu dân cư TDP 9 - Thị trấn Kbang, khu dân cư bãi gỗ làng Chư Pâu - xã Kông Long Khong, khu dân cư Đăk Lơ Nhang-xã Kon Pnê...

8. Thương mại - dịch vụ: Trên địa bàn huyện có 789 hộ kinh doanh dịch vụ thương mại-dịch vụ (*tăng 52 cơ sở so với cùng kỳ*). Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ 926,2 tỷ đồng, đạt 102% KH. Công tác quản lý các hoạt động thương mại, dịch vụ, ngăn ngừa các trường hợp mua bán hàng cấm, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng được chỉ đạo thường xuyên. Thành lập đoàn công tác kiểm tra hoạt động kinh doanh 24 cửa hàng, hộ kinh doanh; qua kiểm tra phát hiện, xử lý 10 trường hợp vi phạm. Đã tổ chức phiên chợ đưa hàng Việt về miền núi tại huyện; tổ chức Hội chợ hàng nông sản huyện Kbang năm 2018 với 71 gian hàng tham gia, doanh thu đạt 1.099,3 tr.đồng.

Thực hiện cấp mới 112 Giấy phép đăng ký kinh doanh, thay đổi đăng ký kinh doanh 26 hộ và thu hồi, chấm dứt hoạt động kinh doanh của 20 hộ. Hoàn thành xã hội hóa đầu tư xây dựng Chợ Kbang, đưa vào sử dụng trong dịp Tết nguyên đán 2019.

9. Giao thông - vận tải: Tập trung duy tu, sửa chữa, khắc phục hư hỏng các tuyến đường giao thông đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa nông sản của nhân dân. Tiếp tục chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn, triển khai đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông theo đề án, lộ trình xây dựng nông thôn mới, nhất là các tuyến đường ra khu sản xuất cánh đồng lớn. Thành lập Tổ công tác thực hiện giải tỏa hàng lang an toàn giao thông tại các tuyến đường trên địa bàn thị trấn, đường liên huyện đi xã Thành An. Tổ chức tổng kết công tác An toàn giao thông năm 2017, triển khai kế hoạch hoạt động năm An toàn giao thông 2018 với chủ đề "*An toàn giao thông cho trẻ em*". Tổ chức cấm 632 mốc chỉ giới xây dựng và 323 biển báo hạn chế tải trọng tại các tuyến đường trên địa bàn.

Trên địa bàn huyện có 65 xe khách, tăng 09 chiếc so với cùng kỳ. Tổng khối lượng vận chuyển hành khách thông qua bến 445,1 hành khách, đạt 112% kế hoạch; khối lượng vận chuyển hàng hóa 498,3 ngàn tấn, đạt 93% kế hoạch. Tổng doanh thu vận tải 157.822tr.đồng, đảm bảo phương tiện vận tải phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân.

10. Khoa học và công nghệ: Chỉ đạo tăng cường áp dụng các tiến bộ của khoa học vào sản xuất. Chỉ đạo Trạm Khuyến nông xây dựng mô hình trồng Hồng đẳng sâm tại xã Đăk Rong, quy mô 0,5ha; đề xuất dự án KHCN: *Xây dựng mô hình trồng rừng sản xuất bằng các giống cây tiến bộ kỹ thuật nhằm phát triển vùng gỗ nguyên liệu theo hướng đáp ứng tiêu chí FSC tại huyện Kbang*. Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện đề tài ứng dụng khoa học công nghệ năm 2019.

11. Tài chính - ngân hàng:

a. Thu - chi ngân sách:

Đến 15/11/2018, tổng thu ngân sách 415.945 tr.đ, đạt 114,2% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, thu cân đối ngân sách 32.398,06 tr.đ, đạt 107,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao và đạt 90,2% dự toán HĐND huyện giao năm 2018. Tổng chi ngân sách 331.849tr.đồng, đạt 91,1% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6,1% so với cùng kỳ.

Ước thực hiện đến 31/12/2018, tổng thu ngân sách 511.483 tr.đ, đạt 140,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao và đạt 132,67% so với dự toán HĐND huyện giao. Trong đó thu tại địa phương 41.145 tr.đồng, đạt 136,4% so với dự toán Tỉnh giao và 114,6% so với dự toán

HĐND huyện giao; tăng 6,7% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách 511.483 tr.đ, đạt 140,4% so với dự toán tình giao.

b. Tín dụng - ngân hàng: Các Ngân hàng thực hiện tốt việc huy động các nguồn vốn nhàn rỗi trong nhân dân, đáp ứng nhu cầu vốn vay phục vụ sản xuất, kinh doanh của người dân và cho vay các đối tượng hộ nghèo, đối tượng chính sách. Tổng dư nợ tín dụng của các ngân hàng 1.533 tỷ đồng, tăng 194,5 tỷ đồng so với cuối năm 2017. Riêng dư nợ cho vay chương trình nông thôn mới là 1.161 tỷ đồng, góp phần giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp và nhân dân, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhu cầu đầu tư sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

12. Về phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

Đến 15/11/2018 thành lập mới 10 Doanh nghiệp, nâng tổng số Doanh nghiệp lên 81 Doanh nghiệp; Ước thực hiện đến 31/12/2018 thành lập 13 doanh nghiệp. Tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp đầu năm 2018. Chủ động mời, làm việc với các doanh nghiệp đăng ký đầu tư trên địa bàn huyện để thống nhất nội dung, quy mô đầu tư và vị trí, diện tích đất để bố trí cho doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án. Chỉ đạo BCD hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và XTDL huyện hướng dẫn các thủ tục liên quan đến đầu tư và tháo gỡ, hỗ trợ khó khăn cho doanh nghiệp.

Thành lập mới 04 Hợp tác xã, nâng tổng số HTX lên 12 HTX. Ước thực hiện đến 31/12/2018 thành lập mới 05 Hợp tác xã. Mời Trung tâm đào tạo và tư vấn Kinh tế hợp tác - Trường cán bộ quản lý Nông nghiệp PTNT 2 (*thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT*) tổ chức mở 03 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng điều hành và tổ chức hoạt động của HTX cho cán bộ, công chức quản lý huyện, xã và cán bộ quản lý, kế toán, thành viên các HTX. Cùng với các Doanh nghiệp làm việc trực tiếp với các Hợp tác xã để giúp các HTX Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh - dịch vụ cho phù hợp; đồng thời, thống nhất kế hoạch hỗ trợ, đầu tư, bao tiêu sản phẩm cho HTX. Đến nay, các HTX được thành lập đã có Phương án hoạt động SXKD và từng bước đi vào hoạt động ổn định.

II. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội.

1. Giáo dục-Đào tạo:

Đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, bố trí giáo viên, nhân viên đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh; chất lượng giáo dục được nâng lên; năm học 2017-2018, học sinh tốt nghiệp giáo dục THPT đạt 98,85%, hệ GDTX đạt 16,3%, học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS đạt 99,8%. Có 03 trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 29 trường. Đã tổ chức Hội nghị Sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 14/4/2017 của UBND huyện về *duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo các chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh trên địa bàn huyện*. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng 52 tài năng trẻ, 8 giáo viên, huấn luyện viên, 15 tập thể có thành tích bồi dưỡng tài năng trẻ và 20 học sinh xuất sắc trúng tuyển Đại học.

Tổ chức khai giảng năm học 2018-2019, nhân dịp này các đồng chí lãnh đạo huyện tham dự khai giảng và tặng 435 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học tập khá giỏi với số tiền 296.250.000 đ. Đến nay, toàn huyện có 49 trường học với 16.866 học sinh (*Mầm non 4.372 học sinh, Tiểu học 6.804 học sinh, THCS 4.113 học sinh, THPT 1.577 học sinh*), giảm 03 trường và 08 học sinh so với cùng kỳ năm học 2017-2018.

Quyết định sáp nhập 07 trường học đi vào hoạt động ổn định (*sáp nhập trường THCS Sơn Lang vào trường THPT tại xã Sơn Lang, thành trường THCS và THPT Kon Hà Nừng; trường Mẫu giáo Trạm Lập và trường Mẫu giáo Hoa Sen, thành trường Mẫu giáo Sơn Lang; trường Tiểu học Sơ Pai và trường THCS Chu Văn An, thành trường Tiểu học và THCS Sơ*

Pai; trường PTDTBT Tiểu học Lơ Ku và trường PTDTBT THCS Lơ Ku thành trường PTDTBT Tiểu học và THCS Lơ Ku).

Mở 37 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị với 4.110 lượt học viên tham gia; 53 lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và giáo dục thường xuyên với 3.074 lượt học viên tham gia.

2. Hoạt động Y tế, dân số, kế hoạch hoá gia đình: Công tác khám, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Đã tổ chức khám, chữa bệnh cho 73.421 lượt người (*tại bệnh viện: 43.049 lượt, Phòng khám đa khoa khu vực: 6.372 lượt, Trạm y tế xã, thị trấn: 24.000 lượt*), bệnh nhân điều trị nội trú 7.268 lượt (*bệnh viện: 7.235 lượt, Phòng khám đa khoa khu vực: 21 lượt, Trạm y tế xã, thị trấn: 12 lượt*).

Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế được triển khai có hiệu quả. Công tác y tế dự phòng được quan tâm, đã thực hiện 12 vòng tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em và phụ nữ mang thai; thực hiện hiệu quả các chương trình phòng chống sốt rét, các bệnh truyền nhiễm, không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng còn 17%.

Tổ chức thành công lễ phát động hưởng ứng Tháng hành động đảm bảo ATTP với gần 1.000 người tham dự; cấp 101 giấy xác nhận kiến thức ATTP, 03 giấy chứng nhận đủ điều kiện về ATTP; tổ chức kiểm tra 122 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, xử lý 13 cơ sở vi phạm với số tiền 10,7 tr đồng.

Thực hiện có hiệu quả hoạt động truyền thông lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản-KHHGĐ, vận động 9.086 người thực hiện các biện pháp kế hoạch hoá gia đình, đạt 111,2%. Thực hiện hỗ trợ 78 phụ nữ DTTS nghèo sinh con đúng chế độ chính sách với số tiền 156 tr đồng.

3. Hoạt động Văn hoá, thông tin, Truyền thanh-Truyền hình:

a. Hoạt động Văn hoá, thông tin: Tổ chức tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và tình hình chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thu hút nhân dân tham gia. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được nhân dân hưởng ứng tham gia tích cực, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 91,2%, tỷ lệ thôn, làng, TDP văn hóa đạt 85,62%, tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 53,12%. Tham gia Đại hội thể dục thể thao toàn tỉnh lần thứ VIII, kết quả đứng thứ 8/20 đoàn tham dự.

Tiếp nhận công trình bảo tồn, tôn tạo Khu di tích lịch sử căn cứ cách mạng Khu 10, xã Krong do Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch bàn giao; tiếp nhận, trồng cây xanh xung quanh khu vực di tích từ 35 đơn vị tham gia với hơn 100 loại cây trồng các loại, tiếp đón hơn 2.500 lượt khách trong và ngoài tỉnh đến thăm quan và tổ chức dâng hương tại khu lưu niệm. Phối hợp đặt vị trí bia ghi sự kiện tại di tích lịch sử cấp tỉnh “Vụ thảm sát nhân dân làng Tân Lập năm 1947”.

Kiểm tra 29 cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, công nghệ thông tin, đã nhắc nhở một số cơ sở chấp hành các quy định của pháp luật; thu hồi, cấp mới 01 giấy phép Karaoke, cấp 03 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Hoạt động bưu chính-viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin lạc của nhân dân và phục vụ nhiệm vụ chính trị của huyện, có 60 trạm thu phát sóng BTS của 03 nhà mạng Viettel, Vinaphone, Mobiphone phủ sóng điện thoại di động đến các thôn, làng với 47.210 thuê bao, có 4.765 thuê bao internet.

b. Công tác phát triển du lịch: Đã phối hợp xây dựng quảng bá các điểm du lịch trên các phương tiện thông tin; đưa đoàn công chiêng xã Kông Long Khong tham gia Ngày hội du lịch tại Tp Hồ Chí Minh, đoàn nghệ nhân xã Lơ Ku tham gia Ngày hội “Sắc màu Việt

Nam” tại Tp Pleiku; có văn bản đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức hội thảo về di tích lịch sử Vườn Mít - Cánh đồng Cô Hầu, tham gia góp ý quy hoạch tổng thể, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử phong trào Tây Sơn Thượng Đạo trên đất Gia Lai; phối hợp với Công ty du lịch Saigon tourist khảo sát, rút kinh nghiệm và định hướng phát triển các điểm du lịch; thu hồi diện tích đất mở rộng làng kháng chiến Stor phục dựng; củng cố nhóm nghề dệt thổ cẩm tại làng Stor; triển khai kế hoạch bảo tồn giá trị văn hoá công chiêng năm 2018. Đưa 02 đoàn nghệ nhân và bố trí 01 gian hàng với các sản phẩm đặc trưng của huyện tham gia Festival văn hoá công chiêng Tây Nguyên tại tỉnh Gia Lai. Tổ chức thành công Ngày hội du lịch (từ ngày 03-05/8/2018) thu hút khách trong và ngoài huyện đến tham quan, trải nghiệm; trong năm có hơn 10.000 lượt khách trong và ngoài huyện đến tham quan các điểm di tích lịch sử, văn hoá và sinh thái.

c. Công tác Truyền thanh - truyền hình: Tổng số giờ phát sóng truyền hình ước khoảng 10.900 giờ, đạt 100% kế hoạch; truyền thanh: 2.585 giờ, đạt 100% kế hoạch. Thực hiện 365 chương trình phát thanh tiếng phổ thông, 152 chương trình phát thanh tiếng Bahnar, 55 chương trình truyền hình; gửi về Đài tỉnh 13 trang phát thanh, 06 trang truyền hình và 300 tin, bài phóng sự phát thanh-truyền hình. Duy trì thực hiện các chuyên mục trên sóng phát thanh địa phương.

4. Công tác Lao động-Thương binh và xã hội:

- Đã thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án các nguồn lực xã hội giúp hộ nghèo thoát nghèo; kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018: có 2.057 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 11,85%, giảm 620 hộ với 3,85% so với năm 2017, trong đó hộ nghèo là người DTTS 1.885 hộ, chiếm 90,18% tổng số hộ nghèo; hộ cận nghèo 2.841 hộ, chiếm tỷ lệ 16,39%, tăng 124 hộ với 0,45% so với năm 2017.

- Đã mở được 13 lớp đào tạo nghề cho 347 lao động nông thôn, đạt 169,27% kế hoạch; giải quyết việc làm cho 545 lao động, trong đó có 20 lao động đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

- Toàn huyện có 870 đối tượng người có công cách mạng, 1.288 đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hàng tháng. Trong năm đã quan tâm thực hiện kịp thời, hiệu quả các chế độ chính sách đối với người có công cách mạng, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Nhân kỷ niệm 71 năm ngày thương binh-liệt sĩ, lãnh đạo huyện tổ chức đi thăm và tặng 100 suất quà cho người có công tiêu biểu, trị giá 50 tr.đ; cùng với tổ chức Lễ viếng các liệt sĩ, Lễ dâng hương, Lễ phát động xây dựng quỹ “*Đền ơn đáp nghĩa*”. Lập thủ tục hỗ trợ kinh phí cho 25 hộ người có công cách mạng tự xây mới, sửa chữa nhà ở theo Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ, đang triển khai hỗ trợ 10 hộ còn lại; xây dựng hoàn thành 13 nhà ở cho người có công cách mạng do các đơn vị hỗ trợ; hỗ trợ 05 người có công cách mạng thoát nghèo. Quyết định trợ cấp xã hội 150 đối tượng, điều chỉnh trợ cấp 05 đối tượng, thôi hưởng trợ cấp 119 đối tượng, hỗ trợ mai táng phí 51 đối tượng, hỗ trợ đột xuất 01 đối tượng.

- Công tác giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm, triển khai thực hiện dự án phát triển trẻ thơ toàn diện tại 03 xã: Sơn Lang, Lơ Ku, Kông Long Khong; tổ chức vui Tết Trung thu cho trẻ em tại thôn 5, xã Krong, tặng 100 suất quà, trị giá 10tr đồng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện Kế hoạch bình đẳng giới và vì sự TBCPN; Kế hoạch triển khai Đề án “*tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027*”; Kế hoạch hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2018-2025.

- Thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT kịp thời, đúng quy định; đã chi trả lương hưu và trợ cấp cho 1.320 đối tượng, số tiền trên 57,12 tỷ đồng. Toàn huyện có 124 đơn vị tham gia BHXH; 242 đơn vị tham gia BHYT; 46 đơn vị tham gia BHTN. Kết quả thu

BHXX, BHYT, BHTN với số tiền 85,737 tỷ đồng. Thực hiện cấp thẻ BHYT cho các đối tượng kịp thời, đúng quy định, có 59.282 người tham gia BHYT.

5. Hoạt động các Hội đặc thù: các Hội đã hoạt động theo đúng mục đích, tôn chỉ và chức năng, nhiệm vụ giao. Hội Chữ thập đỏ tổ chức hoạt động hiến máu tình nguyện với trên 500 người tham dự, thu được 443 đơn vị máu cùng với tổ chức Hội nghị tổng kết tôn vinh những cá nhân tham gia hiến máu tình nguyện; tiếp nhận quà từ thiện, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trị giá 1,002 tỷ đồng. Hội Người cao tuổi tổ chức thành công Hội nghị biểu dương người cao tuổi sản xuất, kinh doanh giỏi giai đoạn 2012-2017; tổ chức các hoạt động nhân tháng hành động Người cao tuổi. Hội nạn nhân chất độc Da cam/Đioxin tổ chức thành công Đại hội khoá III, nhiệm kỳ 2018-2023. Hội Khuyến học đã tích cực triển khai phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, cộng đồng học tập, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tập khá, giỏi. Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Cựu giáo chức huyện hoạt động đúng mục đích, tôn chỉ, điều lệ quy định, vận động hội viên và gia đình tham gia thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

6. Công tác Thi đua-Khen thưởng:

Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng 3 cho 01 tập thể; Chính phủ tặng Cờ thi đua cho 01 tập thể; UBND tỉnh tặng bằng khen cho 03 tập thể và 29 cá nhân, UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 03 tập thể. Chủ tịch UBND huyện quyết định tặng giấy khen 91 tập thể, 892 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực trong năm 2018.

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 8/01/2018 của UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2018 và chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc-Ngày truyền thống thi đua yêu nước (11/6/1948-11/6/2018).

7. Công tác Tôn giáo: Trên địa bàn huyện có 04 tôn giáo với 1.478 tín đồ, trong đó Phật giáo 307 tín đồ, Công giáo 1.104 tín đồ, Tin lành 23 tín đồ, Cao đài 44 tín đồ. Các tín đồ tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; UBND huyện đã chấp thuận cho linh mục, quản xứ An Khê và linh mục phụ trách giáo xứ Chợ Đồn thị xã An Khê đến địa bàn huyện tổ chức 13 cuộc Lễ ngoài cơ sở thờ tự tại 05 địa điểm; quá trình tổ chức Lễ đã được linh mục và giáo dân chấp hành đúng quy định, đúng cam kết. Năm tình hình, vận động hộ ông Vũ Quốc Chủ đưa cây Thánh giá, tượng Jesu và tượng Đức mẹ đặt không đúng quy định vào trong nhà, đồng thời cam kết không tái phạm. Bố trí 05 cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn công tác tôn giáo do Trung ương tổ chức.

IV. Lĩnh vực Nội chính.

1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị: Năm 2018, tập trung chỉ đạo các lực lượng chức năng bám địa bàn, nắm tình hình tại cơ sở; thực hiện các biện pháp ổn định tình hình an ninh chính trị; chủ động xây dựng và triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các hành vi lợi dụng chính sách tôn giáo để truyền đạo trái phép; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phát hiện, xử lý hành chính 01 trường hợp về hành vi tàng trữ, phát tán trái phép lịch pháp luân công. Quản lý, giám sát 67 lượt người nước ngoài đến địa bàn làm việc, công tác, tham quan du lịch. Triển khai nhiều biện pháp đảm bảo ANTT các dịp nghỉ lễ lớn.

2. Công tác quốc phòng-quân sự địa phương: Tiếp tục duy trì chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, trực phòng không theo quy định, đảm bảo quân số, vũ khí thiết bị sẵn sàng chiến đấu theo yêu cầu nhiệm vụ; phân công cán bộ, chiến sỹ nắm chắc tình hình tại cơ sở, tổ chức tuần tra, kiểm soát địa bàn, kết hợp với lực lượng Công an làm tốt công tác giữ gìn An ninh chính trị và Trật tự ATXH. Xét duyệt chính trị thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ

quân sự, hoàn thành giao nhận quân năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu tình giao; tiếp nhận 138 quân nhân xuất ngũ về địa phương; tổ chức lễ ra quân huấn luyện năm 2018; chỉ đạo, tổ chức diễn tập chiến đấu trị an tại 04 xã (Sơn Lang, Đăk Rong, KonPne và Kông Long Khong) đạt khá.

3. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội: Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ, công tác đảm bảo an ninh trật tự vùng giáp ranh. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đấu tranh, tố giác tội phạm; chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đặc biệt là trong các dịp Lễ, Tết, sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn huyện; triển khai kế hoạch đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; thực hiện Thông tư số 23/2012/TT-BCA của Bộ Công an quy định tiêu chuẩn An toàn về an ninh trật tự năm 2018; quyết định công nhận 42 cơ quan, 11 doanh nghiệp, 14 xã, thị trấn và 02 trường THPT đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự; công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội, xây dựng lực lượng công an xã, công tác thi hành án hình sự, hỗ trợ tư pháp tiếp tục được thực hiện hiệu quả.

Phạm pháp hình sự xảy ra 39 vụ (*10 vụ cố ý gây thương tích, 21 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ cưỡng đoạt tài sản, 02 vụ hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, 01 vụ chiếm đoạt trẻ em dưới 16 tuổi, 01 vụ tàng trữ, sử dụng vũ khí trái phép, 01 vụ chống người thi hành công vụ, 01 vụ đánh bạc, 01 vụ giết người*); giảm 09 vụ so với 2017. Đã điều tra làm rõ 32/39 vụ, đạt 82,05%, còn 07 vụ đang tiếp tục điều tra, xác minh. Khởi tố 25 vụ, 30 bị can, ra lệnh bắt tạm giam 16 bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú 10 bị can, đã kết luận điều tra chuyển VKS đề nghị truy tố 20 vụ, 17 bị can, chuyển 01 vụ cho cơ quan khác xử lý theo thẩm quyền.

Tội phạm kinh tế, môi trường xảy ra 06 vụ (*04 vụ vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và 02 vụ hủy hoại rừng*), giảm 03 vụ so với 2017; đã điều tra, làm rõ, khởi tố 04 vụ 16 bị can; truy nã 01 bị can; tiếp tục điều tra 03 vụ. Tội phạm và tệ nạn ma túy: phát hiện 06 vụ, 17 đối tượng vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy. Tội phạm về chức vụ, tham nhũng: 02 vụ, khởi tố 2 vụ, 3 bị can.

Tai nạn giao thông: xảy ra 11 vụ, làm chết 08 người, bị thương 10 người (*giảm 03 vụ, 08 người bị thương, tăng 01 người chết so với năm 2017*). Tai nạn khác: 15 vụ, chết 15 người. Cháy nổ: 08 vụ cháy mía, keo; 01 vụ cháy nhà.

4. Công tác thanh tra:

Đã kết thúc 08/08 cuộc thanh tra hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận QSD đất; công tác quản lý, sử dụng đất công tại một số xã; việc quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc huyện quản lý trong 03 năm 2015-2017; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách năm 2016, 2017 tại phòng Nội vụ; việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại UBND xã Kon Pne; việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3,4,5 tuổi và chính sách hỗ trợ cho học sinh bán trú đối với các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018; thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại UBND các xã Kon Pne, Đăk Rong, Kông Long Khong, Đăk Hlơ, Tơ Tung và xã Đông; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác trong năm 2017 tại UBND xã Kông Bờ La. Hoàn thành việc kiểm tra, xác minh và chỉ đạo xử lý đối với các nội dung gồm: việc sửa chữa thường xuyên đối với một số công trình nước sinh hoạt tại Trạm quản lý Thủy nông huyện; việc huy động đóng góp của các đơn vị trường học để hợp đồng lao động tại phòng Giáo dục – Đào tạo huyện và kiểm tra, xác minh việc quản lý diện tích do UBND tỉnh thu hồi của công ty Kon Hà Nừng giao cho huyện quản lý.

- Tổ chức tiếp công dân định kỳ và Ban tiếp công dân huyện duy trì tiếp công dân thường xuyên theo quy định. Năm 2018, đã tiếp 180 lượt công dân đến kiến nghị, phản ánh

(tăng 36,7% so với năm 2017(132 lượt)). Nội dung chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, thực hiện các quyền của người sử dụng đất, công tác bồi thường, hỗ trợ liên quan đến đất đai, giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động... qua tiếp công dân đã trả lời, giải đáp, hướng dẫn cho công dân đúng quy định.

- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phải xử lý là 26 đơn (năm 2017 chuyển sang 03 đơn); thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện 15 đơn (khiếu nại 01 đơn, tố cáo 03 đơn, kiến nghị, phản ánh 11 đơn), chuyển đến cơ quan khác để giải quyết theo thẩm quyền là 10 đơn kiến nghị, 01 đơn tố cáo. Đến nay đã giải quyết được 12/15 đơn thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 80% (03/03 đơn tố cáo, 01/01 đơn khiếu nại, 08/11 đơn kiến nghị, phản ánh).

5. Công tác tư pháp; thi hành án dân sự:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được tăng cường, ban hành kế hoạch thực hiện và đã tổ chức 62 đợt, nội dung tuyên truyền liên quan đến văn bản pháp luật mới ban hành, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác hòa giải cơ sở và tiếp nhận các vụ, việc phát sinh, tổ chức hòa giải theo quy định; tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hương ước, quy ước.

- Chỉ đạo phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác hộ tịch, rà soát tại các thôn, làng, tổ dân phố các trường hợp chưa có giấy khai sinh, chưa có sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân để thực hiện; khảo sát, đánh giá hiện trạng trang thiết bị, nâng cấp cài đặt phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch; tập huấn công tác theo dõi thi hành pháp luật và công tác xử lý vi phạm hành chính; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 04 cặp.

- Công tác thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định, tỷ lệ án đã thi hành, số tiền đã thi hành trên số có điều kiện thi hành được đảm bảo theo quy định.

6. Công tác Nội vụ và cải cách hành chính.

- Quyết định bổ nhiệm, điều động luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền; quyết định sáp nhập trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm và trường THCS Ngô Mây thành trường THCS và THPT Hlor; trình BTV Huyện ủy và UBND tỉnh sáp nhập Trường THCS Sơn Lang, thành lập trường THCS và THPT Kon Hà Nừng; thành lập Tổ xây dựng các Đề án thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Đảng, chỉ đạo xây dựng các Đề án sáp nhập, hợp nhất cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp huyện. Hoàn thành việc rà soát, chấn chỉnh và chấm dứt hợp đồng làm công tác chuyên môn hành chính, sự nghiệp; miễn nhiệm, bầu bổ sung kiện toàn lãnh đạo UBND và Công an, Quân sự của một số xã; rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền về tinh giản biên chế theo Nghị định 108, Nghị định 113/2018/Đ-CP của Chính phủ; triển khai việc sáp nhập thôn, làng, tổ dân phố theo hướng dẫn; rà soát, báo cáo các trường hợp có bằng tốt nghiệp THPT trong các trường Quân đội và chỉ đạo, thực hiện tốt các công tác Nội vụ theo thẩm quyền.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông điện tử thực hiện hiệu quả từ huyện đến xã, thị trấn; đầu tư xây dựng một cửa điện tử tại các xã; ban hành quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hệ thống ISO khi có thủ tục hành chính mới hoặc sửa đổi theo công bố của UBND tỉnh; quan tâm cải cách tổ chức bộ máy theo Nghị quyết của BCH Trung ương, chỉ đạo sáp nhập, hợp nhất các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định. Quyết định Tổ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính huyện, kiểm tra giờ làm việc, vị trí việc làm của các cơ, quan đơn vị. Quan tâm ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, hệ thống quản lý văn bản và điều hành được thực hiện tốt, chữ ký số được thực hiện theo yêu cầu; hoàn thành việc tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cấp huyện; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ CCHC; thành lập BCD xây dựng Chính quyền điện tử huyện.

IV. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể trong việc tuyên truyền xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững đến nhân dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phản biện xã hội; thực hiện tốt các cuộc vận động: Thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, cuộc vận động toàn dân đoàn kết, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... Tích cực phối hợp xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân; triển khai các chính sách an sinh xã hội, phòng ngừa tố giác tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2018, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhất định, nhưng với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Huyện, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong Huyện, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tiếp tục đạt được những kết quả, đó là:

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục chuyển biến tích cực, từng bước cơ cấu lại cây trồng có năng suất và giá trị; thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra cả về diện tích, năng suất và sản lượng; Tổng diện tích gieo trồng đạt 101,7 % KH, tăng 2% so với năm 2017; một số loại cây trồng đạt năng suất cao; các mô hình sản xuất phát huy hiệu quả và tiếp tục triển khai nhiều mô hình sản xuất mới, nhân ra diện rộng; Công tác phòng, chống dịch bệnh trong gia súc được triển khai quyết liệt và đạt hiệu quả, không để dịch bệnh xảy ra. Công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng, chống “lâm tặc” được triển khai quyết liệt và đồng bộ hơn. Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả, chương trình giảm nghèo bền vững; các phương án phát triển sản xuất được nhân dân đồng thuận ủng hộ.

- Công tác quản lý đất đai được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt hơn; quản lý tài nguyên khoáng sản được chặt chẽ; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được chú trọng và triển khai thực hiện ngay từ đầu năm, tiến độ thi công và giải ngân các công trình đạt khá hơn so với năm 2017. Mạng lưới giao thông phát triển đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, nông sản của nhân dân. Công tác kiến thiết thị chính được quan tâm thực hiện đã tạo cảnh quan đô thị xanh, sạch, đẹp.

- Các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước, vốn Chương trình MTQG, vốn trái phiếu chính phủ... được phân bổ và triển khai thực hiện kịp thời, góp phần phát triển kinh tế, phục vụ cho đời sống của người dân. Công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư được triển khai có hiệu quả và đã có nhiều doanh nghiệp đăng ký đầu tư vào địa bàn huyện.

- Thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, thị trường tín dụng được mở rộng; thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao và HĐND huyện giao bổ sung; việc quản lý, điều hành ngân sách được thực hiện linh hoạt, hiệu quả.

- Giáo dục tiếp tục được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, bố trí giáo viên, nhân viên đảm bảo phục vụ dạy và học, chất lượng giáo dục nội trú, bán trú được nâng lên; việc sáp nhập các trường học đảm bảo hiệu quả, đi vào nền nếp ngay từ đầu năm học. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng BTXH, trẻ em, người cao tuổi; công tác giảm nghèo, đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm triển khai thực hiện ngay từ đầu năm, đến nay công tác giảm nghèo, đào tạo nghề đạt kế hoạch đề ra. Công tác khám, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của nhân dân, tinh thần thái độ đội ngũ y, bác sĩ được nâng lên. Hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức thường xuyên; hoạt động văn hóa phục vụ phát triển du lịch được quan tâm, bước đầu đã thu hút khách đến huyện.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện nghiêm túc; tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở có nhiều đổi mới. Cải cách hành

chính tiếp tục được quan tâm và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; bộ máy các cơ quan chuyên môn và chính quyền cơ sở hoạt động chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm khắc phục đó là:

- Chương trình Nông thôn mới được chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả; tuy nhiên một số xã vẫn chưa quyết liệt, chưa cụ thể, thiếu kiểm tra, đôn đốc, nhận thức của một bộ phận người dân còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng đạt được kết quả tích cực, nhưng tình trạng vi phạm lâm luật vẫn còn xảy ra. Một số cánh đồng Mía lớn niên vụ 2018-2019 không thực hiện được, do giá thu mua giảm mạnh và Nhà máy đường thu hoạch mía cho nhân dân không kịp thời. Việc khai thác khoáng sản trái phép được kiểm tra và xử lý quyết liệt, nhưng một số địa phương còn để lén lút khai thác cát, đất; việc quản lý và xử lý các trường hợp xây dựng nhà ở vi phạm chỉ giới xây dựng, xây dựng không theo quy hoạch, xây dựng trên đất nông nghiệp... còn yếu kém.

- Công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số ở một số trường vùng đặc biệt khó khăn vẫn còn khó khăn, một số phụ huynh, học sinh chưa thực sự tự giác đưa con đến trường, vẫn còn trong chờ, ỷ lại vào nhà trường. An sinh xã hội được đảm bảo nhưng đời sống của một bộ phận nhân dân còn khó khăn. Việc mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn còn chậm so với kế hoạch; công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT tự nguyện còn hạn chế do đối tượng người dân tham gia có thu nhập thấp nên số tiền còn lại để tham gia BHYT còn nhiều khó khăn. Mặc dù đã mời nhiều doanh nghiệp kêu gọi đầu tư phát triển các điểm du lịch nhưng doanh nghiệp chưa tích cực triển khai, còn tham khảo là chủ yếu; cơ sở hạ tầng, dịch vụ còn hạn chế, số lượng khách đến du lịch chưa thường xuyên.

- Việc duy trì kế hoạch kiểm tra, báo cáo công tác tạm trú, tạm vắng một số xã chưa thường xuyên, quản lý, nắm địa bàn một số xã chưa tốt; thanh niên một số làng gây gỗ đánh nhau còn xảy ra; một số phương tiện xe ô tô 07 chỗ cải hoán còn hoạt động, vận chuyển lâm sản trái phép. Thực hiện cải cách hành chính tại một số cơ quan, một số xã, thị trấn vẫn còn tồn tại, hạn chế.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG-AN NINH NĂM 2019

Năm 2019 tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 5 năm 2017-2020 có những thuận lợi cơ bản; tuy nhiên, với những khó khăn thực tại của huyện nhà, sẽ tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019; với quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách, phấn đấu thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - an ninh.

I. Mục tiêu:

1. Thực hiện có chất lượng tăng trưởng giá trị sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với nền kinh tế của huyện nhà. Phát triển kinh tế gắn với thực hiện có hiệu quả về an sinh xã hội, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, đặc biệt là đối tượng chính sách, hộ nghèo, đồng bào DTTS ở vùng sâu, vùng xa.

2. Huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế. Tạo chuyển biến rõ nét về tái cơ cấu kinh tế (*trọng tâm là kinh tế nông nghiệp*). Tập trung vốn ngân sách và huy động mọi nguồn lực để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế bền vững.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng phục vụ khám, chữa bệnh; lồng ghép các chương trình, dự án, chính sách để giảm nghèo nhanh, bền vững; giải quyết tốt các vấn đề xã hội và môi trường.

4. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; ngăn ngừa, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vấn đề bức xúc trong nhân dân; thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, đất đai trên địa bàn; tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

I. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản năm 2019.

1. Chỉ tiêu tổng hợp:

1.1. Tốc độ tăng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010):	8,26%
1.2. Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá hiện hành):	
-Ngành nông - lâm nghiệp, thủy sản:	51,60%
-Ngành CN-TTCN, xây dựng:	24,25%
-Ngành dịch vụ:	24,15%
1.3. Thu nhập bình quân đầu người:	32,78 tr.đ/người/năm.
1.4. Hoàn thành xã Nông thôn mới	01 xã.
1.5. Hoàn thành làng Nông thôn mới trong đồng bào DTTS	03 làng.

2. Lĩnh vực Kinh tế:

2.1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

2.1.1. Tổng sản lượng lương thực (Thóc, bắp):	46.247 tấn.
2.1.2. Tổng diện tích gieo trồng:	35.340,6 ha. Trong đó:
-Cây lương thực:	9.905,5 ha
-Cây tinh bột có củ:	3.331,5 ha
-Cây thực phẩm:	5.658,0 ha
-Cây công nghiệp ngắn ngày:	9.763,0 ha
-Cây công nghiệp dài ngày:	4.567,1 ha
-Cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâu năm khác	1.332,7 ha
-Cây trồng khác (cỏ chăn nuôi...):	782,8 ha
2.1.3. Tổng đàn gia súc:	52.680 con
-Đàn trâu:	4.514 con
-Đàn bò:	17.292 con
Tỷ lệ bò lai:	68%
-Đàn heo:	24.329 con
-Đàn dê, gia súc khác:	6.545 con
2.1.4. Đàn gia cầm:	186.075 con
2.1.5. Sản lượng cá nước ngọt:	352 tấn
2.1.6. Diện tích trồng rừng tập trung mới:	220 ha
2.1.7. Diện tích trồng cây phân tán	15 ha
2.1.8. Tỷ lệ độ che phủ của rừng:	69,9 %
2.1.9. Thành lập Hợp tác xã:	01 hợp tác xã

2.1.10. Phát triển doanh nghiệp trên địa bàn	13 doanh nghiệp
2.1.11. Cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	84%
2.2. Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN (theo giá so sánh 2010):	381.730 tr.đ.
2.3. Tổng vốn đầu tư XDCB ngân sách Nhà nước:	75.000 tr.đ.
2.4. Thu - chi ngân sách:	
- Tổng thu ngân sách:	430.610 tr.đ.
Trong đó: Thu tại địa phương:	35.627 tr.đ.
- Tổng chi ngân sách:	430.610 tr.đ.
3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:	
3.1. Tỷ lệ hộ nghèo:	9,15 %.
3.2. Tổng số xã duy trì phổ cập giáo dục, XMC:	14/14 xã, TT
3.3. Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia:	34 trường
3.4. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	1,165%
3.5. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới:	17,0%
3.6. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	86,49%
3.7. Tỷ lệ thôn, làng có điện lưới quốc gia:	100%
3.8. Tỷ lệ hộ dùng điện:	98%
3.9. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	96%
3.10. Số lao động được đào tạo trong năm	200 lao động
3.11. Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố văn hóa:	88,00 %
3.12. Tỷ lệ gia đình văn hóa:	92,00 %

4. Lĩnh vực Nội chính:

4.1. Số xã, thị trấn, cơ quan, DN, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT	
+ Số xã, thị trấn	93%
+ Số cơ quan	90%
+ Doanh nghiệp	90%
+ Số trường học	100%
4.2. Chỉ tiêu giao quân	145 thanh niên.

III- Nhiệm vụ và những giải pháp cơ bản thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2019:

1. Về thực hiện Chương trình Nông thôn mới:

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giải pháp và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng nông thôn mới huyện, xã giai đoạn 2016-2020 theo đúng lộ trình, kế hoạch hoàn thành xã Nông thôn mới và làng Nông thôn mới trong vùng đồng bào DTTS.

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên cơ sở phát huy tốt vai trò chủ thể của người dân, sự phối hợp và thực hiện của các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn; tập trung chỉ đạo và đầu tư hoàn chỉnh các tiêu chí huyện, xã, làng Nông thôn mới, phấn đấu đến cuối năm 2019 có thêm xã Sơn Lang được công nhận xã đạt chuẩn NTM; có ít nhất 03 làng đạt chuẩn Nông thôn mới.

2. Trên lĩnh vực kinh tế:

Tổ chức triển khai tốt kế hoạch hành động thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng và bền vững. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, rà soát các loại cây